

Thế nào là Bồ thí bình đẳng?

Hòa Thượng Phổ Quang

Bồ thí bình đẳng còn gọi là thanh tịnh bồ thí hay bồ thí ba la mật đa.

Dụng tâm thanh tịnh hay còn gọi là từ bi tâm bồ thí sẽ thành tựu công đức cho cả người cho lẫn kẻ nhận. Chỉ có Bồ tát và người phát tâm mới có thể bồ thí thanh tịnh bình đẳng được.

Vì sao tục nhân không thể bồ thí bình đẳng? Thế nhân háms lợi, phạm làm gì cũng xét theo lợi mình trước đã, đây là triệu chứng của phạm tâm hư vọng, vì vậy có bồ thí cũng chỉ để đổi chác lấy lợi, nên khi bồ thí thường cân nhắc bồ thí thế nào vốn ít lãi nhiều. Đại để như thích bồ thí hơn phóng sinh, thích cúng dường hơn bồ thí, nguyên nhân do được dạy dỗ cúng dường công đức hơn bồ thí, bồ thí có phúc hơn phóng sinh. Tâm tính toán thu lợi khiến thế nhân gạt bỏ phóng sinh bồ thí qua một bên để chỉ cúng dường, điều này khiến họ đánh mất biết bao cơ hội tạo phúc, thay vào đó họ lo đi xin phúc hơn là tự tạo phúc, tự tạo chả hơn là ăn xin sao?. Đây cũng do tâm không bình đẳng mà ra. Vì vậy tâm không bình đẳng, được gọi là tâm bất tịnh, và tâm này không thể quảng tu cúng dường bồ thí được.

Tâm kén chọn lợi nên không thể bình đẳng, đây là tâm địa của chúng sinh. Tâm này phân biệt thành các pháp cao thấp, thù xả, đắc thất, thành bại... các pháp phân biệt đó gọi là thế gian pháp. Khi đức Phật thuyết cho hàng căn tính thấp hoặc chưa phát tâm, ngài thường nói các pháp phân biệt bất bình đẳng thuộc thế (tục đế, bởi hàng này tâm không bình đẳng. Khi thuyết cho hàng phát tâm ngài nói các pháp vô phân biệt bình đẳng thuộc chân đế, vì hàng này tâm thanh tịnh bình đẳng.

Bồ tát và người phát tâm bỏ đề phóng sinh, bồ thí, cúng dường bằng tâm thanh tịnh không so đo tính toán lợi mình, chỉ hành vì sự lợi lạc cho muôn loài. Từ thí vô úy thả một con cá, hay bồ thí cho người cùng khổ, cho đến cúng dường cho một vị Phật đều bằng một tâm thanh tịnh vì lợi ích muôn loài. Tâm này được bình đẳng dùng chung trong cả ba đối tượng không bình đẳng nên gọi là bồ thí bình đẳng. Điểm khác biệt giữa Bồ tát và phàm phu khi bồ thí, đó là Bồ tát dùng tâm nhiều ích hữu tình bồ thí đến mọi đối tượng, còn chúng sinh dùng tâm cứu xét xem đâu là đối tượng cho họ nhiều phúc báo hơn. Bồ tát trọng tâm, chúng sinh trọng đối tượng, do vậy Bồ tát thường được tăng trưởng tâm bồ thí, trong khi phàm phu tăng trưởng tham dục.

Bồ tát bồ thí không những bình đẳng nơi tâm mà còn bình đẳng nơi mọi loài mọi cảnh, từ cúng Phật cho đến bồ thí chẳng màng nhiều ít, chẳng kể chủng tộc hay địa phương đều bình đẳng bồ thí. Nhờ vậy mà quảng tu cúng dường bồ thí không sót. Đó là do tâm bình đẳng thanh tịnh mà tạo thành vô lượng công đức, nên người này là Bồ tát phát tâm, là trưởng giả trong kinh Pháp hoa chỉ biết cho không biết xin.

Bậc trí huệ y trí lìa thức đều hiểu rằng công đức thực sự phát sinh từ tâm thanh tịnh bình đẳng nên hãy dùng tâm này hành các pháp đều sinh công đức, đơn giản là vì tâm này không vì lợi ích riêng tư nên thanh tịnh, và nhân quả của thanh tịnh tức chính nhân chính quả mới thực sự là công đức.

Còn như phàm nhân dùng tâm vì lợi ích riêng tư mà hành thiện, thì thiện ấy là công cụ bị tâm tham lợi dụng để tạo phúc cho mình, thế nên những lối hành thiện nhuốm mùi tham này đều

Commented [1]: Người mới phát tâm gọi là Bồ tát sơ phát tâm.

Commented [2]: Kinh Ưu bà tắc giới phẩm thứ 19 đức Thế Tôn tuyên thuyết "Nếu có tâm mong cầu quả báo của sự bồ thí, thì chẳng khác gì sự đổi chác ở chợ búa."

Commented [3]: Tâm vị kỷ do ngã chấp thành, lại do vị kỷ mà tham dục và đấu tranh sân khuê phát sinh, vì lẽ này nên biết bản chất của ngã là tham sân si. Mọi ngã tập hợp bởi các thứ nhân quả tham sân này đều mang tính nhị nguyên biến đổi vô thường được gọi là chúng sinh. Do vô thường mà sinh tử sinh tạo thành chúng sinh.

Commented [4]: Bồ thí phóng sinh là công đức do tự mình tạo ra khiến chúng sinh lợi lạc. Cúng bái cầu xin phúc báo là thái độ vị kỉ thấp kém không gây lợi cho bất kì chúng sinh nào nên khó được phúc báo như ý. Phật tử không nên có hành động ngang bằng với ăn mày được.

Commented [5]: Tâm vị kỷ lấy ngã làm chủ tế tất nhiên không sao bình đẳng được. Bởi nếu bình đẳng ắt sẽ không thể vị kỷ được.

Commented [6]: Để dạy bình đẳng bồ thí, đức Phật đã khuyên bà Kiều Đàm Di thay vì dâng y cúng dường cho ngài hãy cúng dường đến các vị tăng, và người nhận là vị tiểu tăng A Đạt Đa...

bất tịnh, do đó tổ sư Đạt Ma nói chẳng có công đức nào cả, có chăng thì chỉ là phúc báo vô thường của thế gian. Vì lẽ này mà Lục tổ Huệ Năng nói không nên làm phúc đức với công đức, phúc đức là xây chùa tạo tượng, thiết trai độ tăng... còn công đức ở ngay nơi tâm thanh tịnh.

Điều tệ hại của tâm vị kỷ bất tịnh là không sao hành nhất thiết thiện nổi, do sự đo lường lợi kỹ trước khi bố thí, vì thế có thọ giới đi nữa vẫn không đắc giới thể. Đừng ngây ngô cho rằng thọ và tụng giới là hoàn thành giới thể, giới thể không nằm ở hình thức hay trên trang giấy trong kinh sách, mà giới thể chính là tâm bồ đề bình đẳng độ sinh, thế nên không phát tâm thì không thành giới thể tức không đắc giới. Một khi đắc giới thể thì chẳng thiện nào mà không làm, vì bình đẳng trước mọi đối tượng cần được cứu giúp, nên nói nguyện tu nhất thiết thiện là tịnh giới của Bồ tát. Lại nhờ tâm bình đẳng thanh tịnh nên thấy mọi ác như nhau cần phải trừ diệt, mọi thiện đồng nhau cần phải thực hành, mọi chúng sinh bình đẳng không sai khác cần phải độ hết, nên tâm ấy nhiếp tận mọi giới, là tâm cụ túc giới, đã là cụ túc giới tất thanh tịnh, và như thế mọi công đức đều ở ngay tâm này.

Vì lẽ này **bồ thí bình đẳng** còn gọi là **bồ thí ba la mật đa** hay như trong kinh Ưu bà tắc giới gọi là **"bồ thí tất cả"**. **Bồ thí bằng tâm này sẽ được công đức thù thắng vô lậu hơn mọi công đức cúng dường bồ thí thông thường của phàm nhân.**

Vì sao cúng dường đức Phật với tâm thanh tịnh để lợi lạc muôn loài? Đức Phật lấy độ sinh làm nhật thường sinh hoạt, cúng dường ngài là góp phần vào việc lợi sinh, tựa như giúp cho hội từ thiện là góp phần cứu trợ tha nhân vậy, đừng góp phần độ sinh để xin lại những thứ dục lạc trói buộc ở thế gian. Hơn nữa cúng dường đức Phật là góp phần vào công đức vô lậu, vì đức Phật hằng độ sinh nên hằng sinh công đức không hề gián đoạn, vì vậy mới biết **cúng dường đức Phật là công đức bậc nhất**, nhưng cần hiểu rõ công đức vô lậu là do độ sinh, vì vậy có hai cách được công đức này, đó là góp phần qua sự cúng dường chư Phật và tự mình tạo trực tiếp qua sự hành nhiều ích hữu tình nhờ vào phát tâm thanh tịnh bình đẳng cúng dường bồ thí phóng sinh, điều này giúp mình và chúng sinh có mối duyên kết thanh tịnh.

Tuy nhiên cúng dường Phật lại cũng chính là hành pháp độ sinh, bởi Phật là thanh tịnh pháp tức pháp bình đẳng độ nhất thiết chúng sinh, vậy khi cúng dường Phật đồng nghĩa với cúng dường pháp thanh tịnh độ sinh, và cúng dường pháp thanh tịnh cũng chính là tăng trưởng pháp thanh tịnh qua sự thực hành pháp này.

Nếu phát tâm thanh tịnh thì tâm ấy chính là Phật nơi ta, dùng tâm Phật hành thì sự sự đều là Phật sự độ sinh, thành tựu công đức vô lậu. Theo chân để dùng tâm Phật cúng dường Phật hay bồ thí cho ăn mày công đức đều bình đẳng như nhau, sở dĩ nói cúng Phật công đức hơn mọi cúng dường bồ thí là nói theo tục để tức trường hợp tâm bồ thí không bình đẳng.

Tại sao nói dùng tâm thanh tịnh bình đẳng thì cúng Phật hay bồ thí cho ăn mày công đức như nhau? Theo tục để bồ thí bậc càng phước điền công đức càng nhiều, như vậy xem ra chúng sinh công đức hơn chư Phật, vì chúng sinh cúng Phật, còn Phật cúng chúng sinh. Như có người hành quảng tu cúng dường cúng nhất thiết chư Phật được công đức không thể nghĩ bàn, nhưng Bồ tát Phổ Hiền lại bảo rằng công đức này còn kém xa công đức của một trong **bảy pháp cúng dường**, ví dụ như y lời Phật dạy thực hành pháp dù trong một niệm, hay như nhiếp thọ nhất thiết chúng sinh không bỏ bất kỳ chủng loại nào, thì công đức sẽ vượt xa công đức cúng nhất thiết chư Phật. Vì sao? Vì y lời Phật dạy thủ hộ chúng sinh ắt trong tương lai

Commented [7]: Không phát tâm tất không thể bồ thí bình đẳng được. Vì nơi tâm bồ đề không có mặt nạ thức mà chỉ có trí bình đẳng tính nên mới có thể bồ thí bình đẳng.

Commented [8]: Phải cúng dường theo bảy pháp cúng dường do Bồ tát Phổ Hiền đã chỉ bày, đừng hiểu theo thói quen xưa nay là chỉ biết dùng mâm cao cỗ lớn, hương hoa dưng cúng, sự cúng dường này chỉ có được phúc báo nhân thiên mà không thành được công đức vô lậu.

Commented [9]: Thiện nam tử! Trong các thứ cúng dường, pháp cúng dường là hơn hết. Pháp cúng dường là: Tu hành đúng theo lời Phật dạy để cúng dường, làm lợi ích cho chúng sanh để cúng dường, chịu khổ thế cho chúng sanh để cúng dường, nhiếp thọ chúng sanh để cúng dường, siêng năng tu tập căn lành để cúng dường, không bỏ hạnh Bồ Tát để cúng dường, chẳng rời tâm Bồ Đề để cúng dường.

sẽ có Phật và chúng sinh được độ. Điều này khiến chư Phật hoan hỷ, và làm chư Phật hoan hỷ là sự cúng dường có công đức thù thắng nhất.

Như vậy độ sinh hay nhiều ích hữu tình rõ ràng công đức vượt trội sự cúng dường nhất thiết chư Phật, và cho thấy rằng đức Phật cúng chúng sinh công đức nhiều hơn chúng sinh cúng Phật. Đồ chúng nên chiêm nghiệm việc này để thấy rằng công đức vô lậu từ tâm thanh tịnh sinh, mọi sự cúng dường bằng tâm thể tục chỉ được quả báo trong tam giới, đồng với nhân thiên phúc báo.

Commented [10]: Lục tổ Huệ Năng nói "công đức từ trong tự tính sinh"

Vậy thì tín chúng nên tu dưỡng tâm bình đẳng lợi lạc chúng sinh thay vì chỉ dạy và học tập lẫn nhau cúng đàu cho có lợi. Đặc biệt là giới xuất gia cần phải nêu gương gánh vác độ sinh, không nên hồ đồ cho rằng hàng tại gia có trách nhiệm khiêng cồng và nuôi dưỡng người xuất gia cho có phúc báo. Thế còn người xuất gia làm gì cho có phúc đấy? Ngồi cho thiên hạ lo để có phúc báo ư? Chẳng lẽ cứ thêm người xuất gia là hàng tại gia tăng gánh nặng? Điều này chỉ làm cho Ma vương thích chí.

Commented [11]: Phổ Hiền bồ tát nói "Bởi đối với chúng sanh mà tâm bình đẳng thì có thể sanh lòng đại bi đầy đủ hoàn toàn. Dùng tâm đại bi mà tùy thuận chúng sanh thì có thể thành tựu pháp cúng dường Như Lai. Bồ Tát hằng thuận chúng sanh như thế ấy."

Tóm lại cúng Phật, bố thí hay phóng sinh cũng chỉ dùng một tâm thanh tịnh này thì khỏi tính toán phúc điền hay kính điền, mà vẫn được công đức vô lậu thù thắng bình đẳng như nhau.

Bố thí bình đẳng dù chỉ cho một người công đức vẫn bình đẳng với muôn người, hay cúng dường chư Phật. Như đức Phật bình đẳng thuyết pháp độ sinh khi chỉ cho một người, khi có đến vạn người, công đức nói pháp y nhau. Công đức này thuộc về vô lậu nên kéo dài đến vô lượng đời. Cần lưu ý rằng công đức do tâm sinh, tâm tịnh thì thế giới tịnh, tâm bất tịnh thì thế giới ô nhiễm.

Commented [12]: Vì vậy khi bố thí không màng người đồng hay không, chẳng lo của cho nhiều hay ít, chỉ vui với tâm lợi lạc chúng sinh.

Nhân thanh tịnh ắt quả cũng thanh tịnh. Người được quả thanh tịnh, quả ấy sẽ lại thành nhân thanh tịnh tiếp tục lợi ích muôn loài, lấy sự lợi lạc đó làm lợi lạc và niềm vui của chính mình. Sự thanh tịnh khiến tâm an lạc, và đức Phật xác định "*không hạnh phúc nào sánh bằng sự an tịnh của tâm hồn*".

Nhân bất tịnh nên quả sẽ bất tịnh. Quả bất tịnh là quả ô nhiễm, ô nhiễm nên biến đổi từ tốt sang xấu, vì vậy ngài Huệ Viễn cho rằng đời nay trau dồi phúc báo dục lạc, đời sau thụ hưởng khoe khoang phóng túng, để rồi đời thứ ba lãnh hậu quả của sự hưởng thụ. Điều này cho thấy phúc báo chuyển từ phúc sang họa, nên nói phúc ấy thuộc quả bất tịnh.

Phật giáo đồ phải tu học sao cho tâm thanh tịnh, xét đoán mọi sự qua tính thanh tịnh, không nên học đòi thể gian ngưỡng mộ và đánh giá mọi thứ cao thấp thành bại qua ngũ dục. Nên từ bỏ thói quen tính toán bất thiện khi làm thiện. Thực hành phóng sinh, bố thí và cúng dường bằng tâm thanh tịnh bình đẳng. Lục tổ Huệ Năng nói "*Tâm hành siểm khúc, khẩu đàn thuyết trực, tâm thì lươn lẹo, nói nghe ngay thẳng*". Hành động và nói năng hay thế nào đi nữa mà tâm bất tịnh vẫn gây khổ mình khổ người.

Tóm lại để biết rõ về bố thí nên hiểu các vấn đề sau :

- Có hai loại bố thí gồm tịnh và bất tịnh.
- Bất tịnh là dùng thức chọn đối tượng để bố thí sao cho có lợi hơn cho mình, do đó tâm không bình đẳng trong bố thí.

- Thanh tịnh là bố thí chỉ vì lợi ích của đối tượng, không so đo mưu tính cho lợi riêng, nên tâm bình đẳng trong bố thí.
- Bất tịnh phát sinh từ thức tâm, thức có tính chấp ngã của mặt na và phân biệt theo ngã của ý thức.
- Thanh tịnh phát sinh từ trí tâm, trí có tính bình đẳng vô ngã và trí diệu quan sát.
- Trí vô phân biệt nhận ra thật tính tức Phật tính của người và ta vốn không sai khác, nên giúp người là giúp ta, hại người là hại ta.
- Thức phân biệt thấy ta và người vốn khác nên chỉ vì lợi riêng mà hành mọi thiện ác nên loạn động.
- Không phát tâm sẽ không có công đức do không thể bố thí bình đẳng.
- Bố thí bình đẳng không vì lợi ích riêng nên thanh tịnh, do thanh tịnh nên là công đức.

GK 21.12.21
PVVT